

Bản án số: 56/2024/DS-ST

Ngày 26/9/2024

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Quang Ý.

- Ông Lữ Xuân Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Tín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á).

Địa chỉ: D N, phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình L – Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng Quản lý nợ.

Theo Giấy uỷ quyền số: 1285/UQ-QLN.22 ngày 05/7/2022 của Ngân hàng TMCP Á (Á).

Đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Thanh N – Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ.

Theo giấy uỷ quyền số: 856/UQ-QLN.23 ngày 20/6/2023 của Ngân hàng TMCP Á (Á); có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Lầu H, Tòa nhà A, 444A - 446 Cách mạng T, phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Thành Đ, sinh năm 1996; vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm C, thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung bản tự khai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á), sau đây viết tắt là Ngân hàng Á trình bày:*

Căn cứ theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 25/01/2021, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Á, Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á) cấp tín dụng cho ông Phạm Thành Đ vào ngày 27/01/2021, số thẻ tín dụng 5465 55** **** 9955; Loại thẻ Master Gold; hạn mức thẻ 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng); Hiệu lực thẻ: tháng 01/2024.

Về lãi suất và phí: Mức lãi suất, phí và cách tính lãi, được quy định chi tiết tại Biểu lãi suất và phí do Ngân hàng Á phát hành trong từng thời kỳ. Biểu lãi suất và phí là một phần không tách rời của Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng. Ngân hàng Á có thể thay đổi Biểu lãi suất và phí trong quá trình sử dụng thẻ của Chủ thẻ”, cụ thể:

Từ ngày 27/01/2021 đến trước ngày chuyển nợ quá hạn là ngày 28/12/2021: Lãi suất trong hạn 29%/năm; lãi suất quá hạn: 43.5%/năm (150% x 29%/năm), áp dụng từ ngày chuyển nợ quá hạn là ngày 28/12/2021 đến ngày 14/07/2023 thay đổi lãi suất; Từ ngày 14/07/2023 thay đổi lãi suất: Lãi trong hạn là 32%/năm. Lãi suất quá hạn: 48,0%/năm (150% x 32%), áp dụng từ ngày thay đổi lãi suất đến nay.

Quá trình thanh toán: Ông Phạm Thành Đ đã sử dụng thẻ với hình thức giao dịch thanh toán bằng thẻ tổng số tiền là 236.825.568 đồng và đã thanh toán cho Ngân hàng kể từ ngày sử dụng thẻ đến trước ngày chuyển nợ quá hạn là ngày 28/12/2021 số tiền cả gốc, lãi, phí tổng cộng 207.024.055 đồng (hai trăm lẻ bảy triệu không trăm hai mươi bốn nghìn không trăm năm mươi lăm đồng).

Kể từ ngày 28/12/2021 chuyển nợ quá hạn đến nay, ông Phạm Thành Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng Á, không thanh toán cho Ngân hàng Á khoản tiền nào. Do đó Ngân hàng Á quyết định chấm dứt việc sử dụng thẻ và thu hồi toàn bộ nợ thẻ chưa thanh toán của ông Phạm Thành Đ. Tính đến ngày 16/9/2024, ông Phạm Thành Đ còn nợ Ngân hàng Á các khoản sau:

Nợ gốc: 32.906.668đồng

Lãi quá hạn: 37.243.727đồng.

Tổng cộng: 70.150.395đồng (bảy mươi triệu một trăm năm mươi nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng).

Ngân hàng Á yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phạm Thành Đ trả nợ cho Ngân hàng Á tính đến ngày 26/9/2024 tổng số tiền 70.150.395đồng (bảy mươi triệu một trăm năm mươi nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ vốn gốc là 32.906.668đồng, lãi quá hạn 37.243.727đồng.

Buộc ông Phạm Thành Đ còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Á tính kể từ ngày 27/9/2024 đến khi trả xong nợ.

* Tại phiên toà bị đơn ông Phạm Thành Đ vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Á và cũng không có yêu cầu phản tố đối với nguyên đơn.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án là không chấp hành theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Á, buộc bị đơn ông Phạm Thành Đ phải có nghĩa vụ trả nợ cho N1 ACB tính đến ngày 26/9/2024 tổng số tiền 70.150.395đồng (bảy mươi triệu một trăm năm mươi nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ vốn gốc là 32.906.668đồng, lãi quá hạn 37.243.727đồng.

Buộc ông Phạm Thành Đ còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Á tính kể từ ngày 27/9/2024 đến khi tất toán xong khoản nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để buộc các đương sự chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Ngân hàng Á khởi kiện ông Phạm Thành Đ có hộ khẩu thường trú tại: xóm C, thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 26, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Á có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Bị đơn ông Phạm Thành Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 25/01/2021, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Á được ký kết giữa Ngân hàng Á với ông Phạm Thành Đ, trên cơ sở tự nguyện, không bị lừa dối, nội dung hợp đồng không trái đạo đức xã hội, thỏa thuận của các bên về số tiền vay, thời hạn, mục đích, lãi suất vay, lãi suất quá hạn, phương thức trả nợ phù hợp với các quy định của pháp luật. Ngân hàng Á đã cấp tín dụng cho ông Phạm Thành Đ số thẻ tín dụng 5465 55** **** 9955; Loại thẻ Master Gold; hạn mức thẻ 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng). Trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông Phạm Thành Đ đã giao dịch thanh toán bằng thẻ tổng số tiền là 236.825.568 đồng, đã thanh toán cho Ngân hàng đến ngày 28/12/2021 số tiền cả gốc, lãi, phí tổng cộng 207.024.055 đồng (hai trăm lẻ bảy triệu không trăm hai mươi bốn nghìn không trăm năm mươi lăm đồng).

Ông Phạm Thành Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Á kể từ ngày 28/12/2021 cho đến nay, nên Ngân hàng Á khởi kiện ông Phạm Thành Đ để thu hồi nợ là phù hợp theo quy định tại Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Phạm Thành Đ phải trả nợ Ngân hàng Á tính đến ngày 26/9/2024 tổng số tiền 70.150.395đồng (bảy mươi triệu một trăm năm mươi nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ vốn gốc là 32.906.668đồng, lãi quá hạn 37.243.727đồng.

[2.3] Về lãi suất: Ông Phạm Thành Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng đã chuyển khoản nợ trên thành khoản nợ quá hạn từ ngày 28/12/2021, do đó buộc ông Phạm Thành Đ còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Á tính kể từ ngày 27/9/2024 đến khi tất toán xong khoản nợ là phù hợp theo quy định tại Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Từ những nhận định trên xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Phạm Thành Đ phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm 3.507.519đồng (Ba triệu năm trăm lẻ bảy nghìn năm trăm mười chín đồng) [70.150.395đồng x 5%].

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, khoản 1, khoản 3 Điều 228, 235; 266 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 299, 320, 323, 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95, 98 của Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á).

Buộc ông Phạm Thành Đ phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á) theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 25/01/2021, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Á tính đến ngày 26/9/2024 tổng số tiền 70.150.395đồng (bảy mươi triệu một trăm năm mươi nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng), trong đó nợ vốn gốc là 32.906.668đồng, lãi quá hạn 37.243.727đồng.

Ông Phạm Thành Đ còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á) theo mức lãi suất được thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng ngày 25/01/2021, bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng Á, kể từ ngày 27/9/2024 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Thành Đ phải chịu 3.507.519đồng (Ba triệu năm trăm lẻ bảy nghìn năm trăm mười chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á) không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (Á) số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.594.056đồng theo biên lai số 0002282 ngày 06/6/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Tịnh.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- THADS huyện Sơn Tịnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thị Tuyết Nga

